

Trong quý I hàng năm, các tổ chức của Việt Nam phải báo cáo cho Bộ giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo của năm trước và kế hoạch gửi người đi đào tạo ở nước ngoài trong năm đó.

Vào tháng 10 hàng năm, Bộ giáo dục và Đào tạo báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về tình hình đào tạo công dân Việt Nam ở nước ngoài, và có những kiến nghị cần thiết.

c) Bộ giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội chủ trì phối hợp với các cơ quan hữu quan soát lại và đổi mới nội dung các quy chế quản lý lưu học sinh, quy chế quản lý người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài cải tiến công tác tổ chức, quản lý, kiểm tra cho phù hợp với tình hình mới.

Bộ Ngoại giao, các cơ quan Đại diện Việt Nam ở nước ngoài tích cực xúc tiến các thủ tục pháp lý nhằm bảo hộ về mặt lãnh sự và tư pháp cho công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài.

5. Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Tất cả các văn bản trước đây trái với Chỉ thị này đều bãi bỏ.

K.T Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 276-CT ngày 28-7-1992 về việc thống nhất quản lý các loại phí và lệ phí.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Để đảm bảo tập trung nguồn thu vào Ngân sách Nhà nước và thống nhất quản lý các loại phí và lệ phí trong cả nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Các hoạt động thu các loại phí và lệ phí đang được tiến hành ở tất cả các cơ quan Nhà nước, bao gồm các Bộ, ngành địa phương và các tổ chức khác phải đăng ký với cơ quan thuế cùng cấp, và phải sử dụng chứng từ thu do Tổng cục thuế, Bộ Tài chính phát hành. Số tiền thu được phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Tổ chức, cá nhân bị thu các loại phí và lệ phí có quyền từ chối không nộp các khoản đó và có quyền tố giác với cơ quan Nhà nước trong trường hợp thu không có chứng từ thu và giấy biên nhận do Bộ Tài chính phát hành.

Điều 2. - Các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức phải đình chỉ ngay việc thu và tự quy định các khoản thu phí, lệ phí trái với quy định của Hội đồng Bộ trưởng; phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp rà soát lại từng loại phí, lệ phí đang áp dụng, đề xuất việc sửa đổi bổ sung, và thông báo Bộ Tài chính để tổng hợp trình Hội đồng Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 3. - Bộ Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn chế độ, quản lý (thu, phân phối, sử dụng và nộp ngân sách Nhà nước) đối với từng khoản thu phí, lệ phí. Quy định chính sách khen thưởng, tỷ lệ trích cho đơn vị thực hiện công tác thu phí, lệ phí.

Mức thu phí được tính toán trên nguyên tắc đảm bảo bù đắp chi phí và điều tiết lại một phần cho ngân sách.

Điều 4. - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. - Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 6. - Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

PHAN VĂN KHẢI.

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 6-TC/TCT ngày 26-3-1992 hướng dẫn thu khoản điều tiết thu nhập bổ sung của cán bộ công nhân viên Việt Nam làm việc tại các tổ chức Quốc tế và cơ quan nước ngoài tại Việt Nam.

- Căn cứ vào Điều 4 Nghị định số 119-HDBT ngày 17-4-1991 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập.

- Căn cứ vào các Thông báo: Số 2237 PPLT ngày 10-7-1991 của Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng, Thông báo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng "v/v quy định mức điều tiết thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập đối với người có thu nhập sau khi đã nộp

thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao", thông báo số 4139-KTĐN ngày 25-11-1991 "Về một số việc liên quan đến các tổ chức Quốc tế"; Thông báo số 374-PPLT ngày 11-2-1992 v/v điều tiết thu nhập bổ sung;

Sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Lao động - Thương binh và xã hội; Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc thực hiện thu khoản điều tiết thu nhập bổ sung đối với cán bộ công nhân viên Việt Nam làm việc tại các tổ chức Quốc tế, các cơ quan nước ngoài tại Việt Nam như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ THU NHẬP CHỊU ĐIỀU TIẾT THU NHẬP BỔ SUNG

1. Đối tượng được miễn nộp khoản điều tiết thu nhập bổ sung:

Các viên chức của Liên hiệp Quốc là người Việt Nam được Tổng thư ký Liên hiệp quốc Thông báo cho chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam được miễn trừ thuế thu nhập và khoản điều tiết thu nhập bổ sung như đã quy định tại tiết 17 tiết 18 Điều 5 "Công ước về quyền ưu đãi và miễn trừ của Liên hiệp quốc". và các Hiệp định ký kết giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các cơ quan tổ chức thuộc Liên hiệp quốc.

2. Đối tượng nộp khoản điều tiết thu nhập bổ sung:

Mọi công dân Việt Nam không phân biệt trong biên chế Nhà nước, hợp đồng, tạm tuyển, lao động tự do... làm việc trong các tổ chức Quốc tế, cơ quan nước ngoài có trụ sở đặt tại Việt Nam không thuộc đối tượng miễn trừ tại Điểm 1, có thu nhập chịu điều tiết bổ sung đều phải nộp khoản điều tiết thu nhập bổ sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Thu nhập chịu điều tiết bổ sung:

Thu nhập để tính điều tiết thu nhập bổ sung là thu nhập thực tế chịu thuế thu nhập trừ (-) tiền thuế thu nhập và tiền bảo hiểm xã hội 10% (bảo hiểm tuổi già).